TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **154**/2021/HSST
Ngày: 15 - 9 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cao Thị H Mimh và bà Nguyễn Thị Lan;

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Ánh H, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Văn Năng, là Kiểm sát viên;

Ngày 15 tháng 9 năm 2021 tại phòng xử án, Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 159/2021/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 153/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 11 tháng 9 năm 1983, tại Thái Bình; nơi cư trú: Số nhà 113, tổ 8, phường N, thành phố Đ, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Công nhân; nơi làm việc: Công ty C; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công T và bà Nguyễn Thị Đ; vợ: Sìn Thị V; con: Có 01 sinh năm 2011; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Năm 2018 một lần bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/5/2021 cho đến nay; có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Văn K; địa chỉ: Số nhà 100, tổ 21, phường H, thành phố Đ, tỉnh Đ (*đã chết*); người đại diện theo pháp luật của anh K: Ông Nguyễn Văn Kh và bà Nguyễn Thị H; địa chỉ: Tổ dân phố 21, phường H, thành phố Đ, tỉnh Đ; Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị H: Ông Nguyễn Văn Kh; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Công ty C; địa chỉ: Tổ dân phố 15, phường H, thành phố Đ, tỉnh Đ; người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Xuân Th - Giám đốc; địa chỉ: Tổ dân phố 15, phường H, thành phố Đ, tỉnh Đ; vắng mặt;

- Ông Phạm Đức H; địa chỉ: Tổ dân phố 6, phường T, thành phố Đ, tỉnh Đ; nơi làm việc: Công ty C; vắng mặt.

Người làm chứng: Bà Trịnh Thị H; địa chỉ: Tổ dân phố 5, phường T, thành phố Đ, tỉnh Đ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn H là công nhân lái máy xúc của Công ty C, được giao nhiệm vụ lái máy xúc phá dỡ các công trình xây dựng trên đất tại công trường thi công khu tái định cư số III, dự án cảng hàng không Điện Biên, thuộc tổ 5 phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ. Công trường rộng hơn 2,1 ha; có nhiều lối vào, ở hai đầu công trường Công ty có đặt biển cảnh báo nguy hiểm và biển báo công trường đang thi công. Khoảng 15 giờ ngày 13/3/2021, bị cáo điều khiển máy xúc hiệu Kobelco để tháo dỡ tường nhà tại công trường, khi đó có một số người vào Công trường nhặt phế liệu; tại công trường có nhiều đống vật liệu vừa tháo dỡ; chỉ huy công trường Phạm Đức H nhiều lần yêu cầu những người này rời khỏi công trường, sau đó về lán chỉ huy; bị cáo tiếp tục làm việc. Đến 17 giờ cùng ngày, khi phá đến một bức tường xây bằng gạch, bị cáo thấy một số người nhặt phế liệu đứng cách xa máy xúc, không thấy người đứng ở gần bức tường sắp phá, bị cáo không xuống kiểm tra, nên không biết có người ở phía cuối bức tường hay không. Cho rằng khi cho gầu máy xúc kéo phần đầu bức tường thì chỉ đổ được một đoạn ngắn và đã an toàn, nên bị cáo cho máy kéo phần tường gạch cao 04m, dài 25,3m, dày 0,2m làm đổ 21,4m chiều dài bức tường. Khoảng 10 phút sau, khi đang tiếp tục làm việc, bị cáo nghe tiếng hô hoán nên đã xuống xem xét và cùng mọi người kéo bức tường bị cáo vừa phá đổ ra, thì phát hiện anh Nguyễn Văn K đã tử vong dưới bức tường đổ, trong tư thế ngồi, tay còn cầm hai thanh sắt.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi "Vô ý làm chết người" của mình như đã nêu trên.

2. Các vấn đề khác:

Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định pháp y tử thi của anh K. Kết luận giám định pháp y số 33/TgT ngày 29/3/2021 của trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên kết luận: Anh K chết do đã chấn thương.

Bị cáo hiện không lái máy xúc nữa, Công ty 226 giao cho bị cáo làm bảo vệ công trình của Công ty, với mức lương 3.500.000 đồng một tháng.

Anh K trước khi chết chưa có vợ con, ở cùng bố mẹ đẻ là ông Nguyễn Văn Kh và bà Nguyễn Thị H. Bị cáo đã ứng 50.000.000 đồng tiền lương tại Công ty 226 để bồi thường cho gia đình bị hại; gia định bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Công ty C đã nhận lại máy xúc bị tạm giữ từ cơ quan điều tra và không có yêu cầu gì trong vụ án.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người đại diện cho bị hại không có khiếu nại về kết luận giám định; Gia đình bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác.

3. Cáo trạng số 105/CT-VKSTPĐBP ngày 31/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo về tội "*Vô ý làm chết người*", theo khoản 1 Điều 128 BLHS. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "*Vô ý làm chết người*"; áp dụng khoản 1 điều 128; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù; không đề cập giải quyết về bồi thường dân sự và vật chứng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

4. Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đồng ý mình đã vô ý làm chết người như kết luận của đại diện Viện kiểm sát, nhưng mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là quá nặng. Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo không giam giữ, để bị cáo đi làm trả nợ tiền đã bồi thường cho gia đình bị hại và nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] *Về hành vi bị truy tố của bị cáo*:

Lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với hiện trường vụ án, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Theo đó, có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 17 giờ ngày 13/3/2021, tại Công trường thi công khu tái định cư số III, dự án cảng hàng không Điện Biên, thuộc tổ 5 phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ; bị cáo Nguyễn Văn H vì chủ quan không xuống quan sát kỹ và do quá tự tin nên khi điều khiển máy xúc phá tường nhà xây bằng gạch, đã làm tường đổ ngoài suy nghĩ của bị cáo, đè chết anh Nguyễn Văn K đang nhặt phế liệu tại khu vực Công trường đang thi công.

Khoản 1 Điều 128 BLHS quy định: "*Người nào vô ý làm chết người thì bị phạt cải tạo không giam giữa đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*".

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Vô ý làm chết người*" theo điều luật đã viện dẫn ở trên.

[2] *Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt.*

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại; người bị hại cũng có lỗi khi không rời khỏi công trường

mặc dù đã được yêu cầu nhiều lần; gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đây là các tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điều 51 BLHS, cần được áp dụng đối với bị cáo. Mặt khác bị cáo là người lao động, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú và làm việc rõ ràng, ổn định; việc không cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội không gây nguy hiểm, không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, nên không nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo như đề nghị của Viện Kiểm sát; áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ theo khoản 1 Điều 36 BLHS đối bị cáo là phù hợp, thể hiện chính sách pháp luật khoan H, giáo dục, cải tạo hơn là trừng trị của Nhà nước ta đối với người phạm tội. Bị cáo hiện làm bảo vệ tại các công trình của Công ty C, nên giao bị cáo cho UNND phường nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục.

Theo khoản 3 Điều 36 BLHS: " *Trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập từ 05% đến 20% để sung quỹ nhà nước. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng*". Bị cáo hiện làm bảo vệ tại Công ty C, có thu nhập 3.500.000 đồng một tháng; mức khấu trừ thu nhập từ 5% đến 07% là phù hợp, đảm bảo cuộc sống cho bị cáo và người phải nuôi dưỡng.

[3] *Bồi thường dân sự*: Đại diện cho người bị hại đã nhận tiền bồi thường và không có yêu cầu bồi thường gì khác, nên HĐXX không đề cập giải quyết về bồi thường dân sự.

[4] *Vật chứng*: Máy xúc bị cáo điều khiển phá dỡ tường đã được trả lại cho Công ty 226 theo quy định, nên không đề cập xử lý.

[5] *Án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "*Vô ý làm chết người*".

2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo 24 (*Hai mươi tư*) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Đ, tỉnh Đ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với

UBND phường N trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Đ, tỉnh Đ nhận được quyết định thi hành án và bản án có hiệu lực pháp luật. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú, thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Khấu trừ thu nhập của bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ mỗi tháng 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng để sung quỹ nhà nước.

3. Bồi thường dân sự, vật chứng: Không đề cập giải quyết.

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo và người đại diện của người bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/9/2021); nếu những người này vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Nhung

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Viện kiểm sát TP.ĐBP;
- Viện kiểm sát tỉnh ĐB;
- Cơ quan CSĐT công an TP.ĐBP;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan điều tra Công an TPĐBP;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- HS Thi hành án HS;
- Chi cục Thi hành án DSTPĐBP;
- TAND tỉnh ĐB;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.